**Quy trình đấu thầu rộng rãi qua mạng theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ**

**Áp dụng với các gói thầu có giá trị > 2 tỷ đồng**

**A. QUYẾT ĐỊNH MUA SẮM VÀ KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**1. Tờ trình về việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ** *(Mẫu số 01)*

*Phòng có nhu cầu mua sắm* lập Tờ trình gửi phòng *Tài chính*-*Kế toán* có ý kiến thẩm định.

**2. Quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ và phê duyệt dự toán gói thầu (***Mẫu số 02)*

Lãnh đạo đơn vị ra quyết định phê duyệt gồm: nội dung mua sắm, dự toán gói thầu.

**3. Lập, trình, thẩm định, phê duyệt, đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

3.1. Lập tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (*Mẫu số 03)*

3.2. Lập báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu (*Mẫu số 04)*

Thời gian thẩm định tối đa 20 ngày (Điểm h khoản 1 Điều 12 Luật 43)

3.3. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (*Mẫu số 05)*

Thời gian phê duyệt tối đa 05 ngày làm việc (Điểm a khoản 1 Điều 12 Luật 43)

3.4. Đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ khi

kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt

thực hiện việc đăng tải thông tin

**B. THỰC HIỆN ĐẤU THẦU RỘNG RÃI QUA MẠNG**

**1. Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu, bao gồm:**

a) Lập E-HSMT: Theo mẫu Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT

- Đăng nhập vào Hệ thống, sau đó chọn mục *"Hàng hóa"* hoặc *"Xây lắp"* hoặc *"Dịch vụ phi tư vấn"* tương ứng để lập E-TBMT và các nội dung khác của E-HSMT.

- In E-HSMT trình chủ đầu tư tổ chức thẩm định, phê duyệt. Bên mời thầu phải chịu trách nhiệm về sự thống nhất giữa nội dung E-HSMT trên Hệ thống và bản E-HSMT mà chủ đầu tư phê duyệt. Trường hợp nội dung của hồ sơ mời thầu, E-HSMT được đăng tải trên Hệ thống có sự sai khác với nội dung của hồ sơ mời thầu, E-HSMT được phê duyệt thì hồ sơ mời thầu, E-HSMT phát hành trên Hệ thống là cơ sở để lập, đánh giá hồ sơ dự thầu, E-HSDT.

b) Thẩm định E-HSMT

Lập báo cáo thẩm định E-HSMT: Tổ thẩm định lập báo cáo thẩm định theo Thông tư 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 Qui định chi tiết lập báo cáo thẩm định trong quá trình lựa chọn nhà thầu.

Thời gian thẩm định E-HSMT tối đa 20 ngày.

c) Phê duyệt E-HSMT

Chủ đầu tư phê duyệt E-HSMT, thời gian phê duyệt E-HSMT tối đa 10 ngày.

**2. Tổ chức lựa chọn nhà thầu, bao gồm:**

a) Đăng tải E-TBMT và phát hành E-HSMT

Bên mời thầu đăng tải thông báo mời thầu, E-TBMT trên Hệ thống theo tiến độ tổ chức lựa chọn nhà thầu và phù hợp với thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt. Việc sửa đổi, hủy thông báo mời thầu, E-TBMT chỉ được thực hiện trước thời điểm đóng thầu, trừ trường hợp không có nhà thầu nào nộp hồ sơ dự thầu, E-HSDT.

Đăng tải thông báo mời thầu lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Lưu ý khi đăng tải phải đính kèm file E-HSMT, quyết định phê duyệt E-HSMT. E-HSMT được phát hành miễn phí trên Hệ thống ngay sau khi đăng tải thành công.

Đối với lựa chọn nhà thầu không qua mạng, hồ sơ mời thầu được phát hành trên Hệ thống ngay sau khi đăng tải thành công thông báo mời thầu. Trường hợp bán hồ sơ mời thầu (bản điện tử đã phát hành trên Hệ thống) thì khi nộp hồ sơ dự thầu nhà thầu phải trả cho bên mời thầu một khoản tiền bằng giá bán hồ sơ mời thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. Bên mời thầu không được phát hành hồ sơ mời thầu bản giấy cho nhà thầu, trường hợp bên mời thầu phát hành bản giấy cho nhà thầu thì bản giấy không có giá trị pháp lý để lập, đánh giá hồ sơ dự thầu.

b) Sửa đổi, làm rõ E-HSMT

- Đối với lựa chọn nhà thầu qua mạng, trường hợp sửa đổi E-HSMT sau khi phát hành, bên mời thầu phải đăng tải các tài liệu sau đây trên Hệ thống:

+ Quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi E-HSMT;

+ E-HSMT đã được sửa đổi.

- Đối với lựa chọn nhà thầu qua mạng, trường hợp cần làm rõ E-HSMT, nhà thầu phải gửi đề nghị làm rõ đến bên mời thầu thông qua Hệ thống tối thiểu 03 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu để xem xét, xử lý.

c) Chuẩn bị và nộp E-HSDT

Thời gian chuẩn bị E-HSDT tối thiểu là 10 ngày.

d) Đóng thầu, mở thầu:

- Khoảng thời gian giữa đóng thầu và mở thầu tối đa 02 giờ

- Đến thời điểm mở thầu, đăng nhập vào Hệ thống và chọn gói thầu cần mở theo số E-TBMT; giải mã E-HSDT của các nhà thầu tham dự thầu.

- Biên bản mở thầu phải đăng tải công khai trên Hệ thống, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

+ Thông tin về gói thầu: Số E-TBMT; Tên gói thầu; Tên bên mời thầu; Hình thức lựa chọn nhà thầu; Loại hợp đồng; Thời điểm hoàn thành mở thầu; Tổng số nhà thầu tham dự.

- Thông tin về các nhà thầu tham dự: Tên nhà thầu; Giá dự thầu; Giá trị và hiệu lực bảo đảm dự thầu; Thời gian thực hiện hợp đồng; Các thông tin liên quan khác (nếu có).

**3. Đánh giá E-HSDT:**

Mẫu báo cáo đánh giá lấy theo Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT, xếp hạng nhà thầu.

**4. Phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu:**

Chỉ cần phê duyệt đối với trường hợp áp dụng quy trình đánh giá 01.

Trên cơ sở kết quả đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, bên mời thầu trình chủ đầu tư phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu theo Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT.

**5. Thương thảo hợp đồng:**

Biên bản thương thảo hợp đồng (đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp) lấy theo mẫu Phụ lục của Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT.

Thương thảo hợp đồng với nhà thầu xếp thứ nhất trong danh sách xếp hạng. Nếu nhà thầu xếp thứ nhất không đến thương thảo hoặc thương thảo không thành công thì tiếp tục mời nhà thầu tiếp theo vào thương thảo.

**6. Trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu:**

Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu lấy theo mẫu Phụ lục của Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT.

**7. Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu**

Lập báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu: Tổ thẩm định lập báo cáo thẩm định theo mẫu Thông tư 19/2015/TT-BKHĐT.

Thời gian thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu tối đa 20 ngày.

**8. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu**

Đăng tải công khai kết quả lựa chọn nhà thầu lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

Thơi gian phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tối đa 10 ngày.

**9. Hoàn thiện, ký kết hợp đồng.**

Việc ký kết hợp đồng phải đảm bảo tuân thủ các điều kiện ký kết nêu tại Điều 64 của Luật đấu thầu số 43/2013/QH13.

**PHẦN BIỂU MẪU**

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG CÓ NHU CẦU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *Hà nội, ngày \_\_\_ tháng \_\_ năm\_\_\_\_* |

**TỜ TRÌNH**

**VỀ VIỆC MUA SẮM HÀNG HÓA, DỊCH VỤ**

Kính gửi: Lãnh đạo đơn vị

Căn cứ Quyết định số về …. việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ….;

Căn cứ Quyết định số ….về phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu ….;

Căn cứ vào nhu cầu thực tế của Phòng…;

Phòng …đề nghị Lãnh đạo đơn vị phê duyệt việc mua sắm ….(tên hàng hóa, dịch vụ) với các nội dung sau:

- Tên hàng hóa, dịch vụ cần mua:

- Giá mua sự kiến:…..đồng

- Dự kiến nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ:

- Thời gian thực hiện công việc: ……ngày

*Các tài liệu kèm theo Tờ trình gồm: Kẹp theo đề nghị 03 báo giá, hồ sơ năng lực của nhà thầu.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | TRƯỞNG PHÒNG |

**Mẫu số 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN BÊN MỜI THẦU**  Số:\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_ năm\_\_\_\_* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ và phê duyệt dự toán gói thầu**

**TÊN BÊN MỜI THẦU**

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản hướng dẫn Nghị định;

Căn cứ đề nghị của Phòng có nhu cầu mua

**QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1: Quyết định việc mua sắmhàng hóa, dịch vụ với các nội dung sau:

- Tên hàng hóa dịch vụ:

- Dự toán gói thầu (Giá hàng hóa dịch vụ):

- Thời gian thực hiện công việc:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký*.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 2;  - Lưu VT. | **TÊN BÊN MỜI THẦU**  *[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]* |

**Mẫu số 03**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN BÊN MỜI THẦU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *\_\_\_, ngày\_\_\_tháng\_\_năm\_\_\_* |

**TỜ TRÌNH**

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**Gói thầu:***\_\_\_[ghi tên gói thầu]*

Kính gửi: Lãnh đạo đơn vị

(Người có thẩm quyền theo phân cấp)

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản hướng dẫn Nghị định;

Căn cứ quyết định mua sắm và phê duyệt dự toán gói thầu*;*

Tổ chuyên gia trình Lãnh đạo đơn vị xem xét, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên cơ sở những nội dung dưới đây:

**I. Mô tả gói thầu:**

- Tên gói thầu:….

- Giá gói thầu:….

- Nguồn vốn: ….

- Thời gian thực hiện gói thầu:….

**II. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên gói thầu** | **Giá gói thầu** | **Nguồn vốn** | **Hình thức lựa chọn nhà thầu** | **Phương thức lựa chọn nhà thầu** | **Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu** | **Loại hợp đồng** | **Thời gian thực hiện hợp đồng** |
|  | **…….** | **……** | **…..** | Đấu thầu rộng rãi qua mạng | Một giai đoạn một túi hồ sơ | *Ghi theo tháng hoặc quý* | Trọn gói | *Ghi thời gian nhà thầu phải thực hiện* |

**2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

b) Giá gói thầu: Theo quyết định phê duyệt dự toán số ....

c) Nguồn vốn*: .....*

d) Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng

đ) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu:.....

e) Loại hợp đồng: Trọn gói

g) Thời gian thực hiện hợp đồng:.....

**VII. Kiến nghị**

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, tổ chyên gia hoặc phòng...đề nghị xem xét, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu....

Kính trình Lãnh đạo đơn vị xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Tổ chức thẩm định;  - Lưu VT. | **TÊN BÊN MỜI THẦU** |

**Mẫu số 04**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG …..**  **Hoặc TỔ THẨM ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *\_\_\_\_ ngày \_\_\_ tháng\_\_\_năm\_\_\_* |

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

**về kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu…**

Kính gửi: Lãnh đạo đơn vị

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản hướng dẫn Nghị định;

Căn cứ quyết định mua sắm và phê duyệt dự toán gói thầu*;*

Trên cơ sở tờ trình của….

**I. THÔNG TIN CƠ BẢN**

**1. Khái quát về gói thầu:**

- Tên gói thầu:

- Giá gói thầu:

- Nguồn vốn:

- Thời gian thực hiện gói thầu:

**2. Tổ chức thẩm định:**

Tổ chức thẩm định làm theo nhóm trong quá trình thẩm định không có thành viên có ý kiến khác biệt.

**II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH**

**1. Căn cứ pháp lý để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý:

Kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý của việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu được tổng hợp theo **Bảng số 1** dưới đây:

**Bảng số 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung kiểm tra** | **Kết quả thẩm định** | |
| **Có** | **Không có** |
|  | (1) | (2) | (3) |
|  | Quyết định phê duyệt mua sắm và dự toán gói thầu | x |  |

b) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

**Bảng số 2**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NỘI DUNG**  **KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU** | | | |
| **STT** | **Nội dung thẩm định**  (1) | **Kết quả thẩm định** | |
| **Tuân thủ, phù hợp**  (2) | **Không tuân thủ hoặc không phù hợp**  (3) |
| 1 | Tên gói thầu | x |  |
| 2 | Giá gói thầu | x |  |
| 3 | Nguồn vốn | x |  |
| 4 | Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu | x |  |
| 5 | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | x |  |
| 6 | Loại hợp đồng | x |  |
| 7 | Thời gian thực hiện hợp đồng | x |  |

**III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Nhận xét về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

Tổ thẩm định nhất trí với nội dung Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

**2. Kiến nghị**

Trên cơ sở tờ trình của ….về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kết quả thẩm định, phân tích như trên, tổ thẩm định đề nghị Lãnh đạo đơn vị Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu…

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu VT. | **PHÒNG …** |

**Mẫu số 05**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN NGƯỜI CÓ**  **THẨM QUYỀN**  Số:\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_ năm\_\_\_\_* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**Gói thầu:**\_\_*[ghi tên gói thầu]*

**TÊN NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN**

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013];

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản hướng dẫn Nghị định;

Căn cứ quyết định mua sắm và phê duyệt dự toán gói thầu*;*

Căn cứ Tờ trình của….ngày…

Căn cứ báo cáo thẩm định ngày …của tổ thẩm định.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu:\_\_\_với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm[[1]](#footnote-1).

**Điều 2.** Tổ chuyên gia hoặc Phòng… chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký*.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 2;  - Lưu VT. | **TÊN NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN**  *[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]* |

**PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**GÓI THẦU:**

(kèm theo Quyết định số\_\_\_ ngày\_\_\_tháng\_\_\_năm\_\_\_)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên gói thầu** | **Giá gói thầu** | **Nguồn vốn** | **Hình thức lựa chọn nhà thầu** | **Phương thức lựa chọn nhà thầu** | **Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu** | **Loại hợp đồng** | **Thời gian thực hiện hợp đồng** |
|  | **…….** | **……** | **…..** | Đấu thầu rộng rãi qua mạng | Một giai đoạn một túi hồ sơ | *Ghi theo tháng hoặc quý* | Trọn gói | *Ghi thời gian nhà thầu phải thực hiện* |

**Mẫu số 06**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN BÊN MỜI THẦU,**  **CHỦ ĐẦU TƯ**  Số:\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_ năm\_\_\_\_* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt E-HSMT**

**Gói thầu:**\_\_*[ghi tên gói thầu]*

**TÊN BÊN MỜI THẦU, CHỦ ĐẦU TƯ**

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013];

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản hướng dẫn Nghị định;

Căn cứ quyết định mua sắm và phê duyệt dự toán gói thầu*;*

Căn cứ quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt E-HSMT gói thầu:\_\_\_với nội dung sau:

Phần 1. THỦ TỤC ĐẤU THẦU

Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu

Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu

Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT

Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật

Phần 3A. ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG VÀ BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng

Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng

Phần 4. BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

**Điều 2.** Tổ chuyên gia hoặc Phòng… chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu các bước tiếp theo bảo đảm tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký*.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 2;  - Lưu VT. | **TÊN BÊN MỜI THẦU, CHỦ ĐẦU TƯ**  *[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]* |

**Mẫu số 07**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG ....** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *\_\_\_, ngày\_\_\_tháng\_\_năm\_\_\_* |

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu**

**Gói thầu:***\_\_\_[ghi tên gói thầu]*

Kính gửi: Lãnh đạo đơn vị

**1. Căn cứ pháp lý**

*- Biên bản thương thảo hợp đồng ngày.....*

**2. Quá trình thương thảo hợp đồng**

Thương thảo hợp đồng thành công, ký biên bản thương thảo vào ngày...

**3. Kiến nghị**

Trên cơ sở biên bản thương thảo hợp đồng với nhà thầu *[ghi tên nhà thầu]*, PHÒNG… kiến nghị Lãnh đạo đơn vị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu *\_\_\_\_\_\_* với các nội dung sau:

- Tên nhà thầu được trúng thầu:...

- Giá trúng thầu: ...

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện hợp đồng:....

**Mẫu số 08**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | |  |  | | --- | --- | | **TÊN BÊN MỜI THẦU,**  Số:\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_ năm\_\_\_\_* |   **QUYẾT ĐỊNH**  **Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu**  **Gói thầu:**\_\_*[ghi tên gói thầu]*  **TÊN BÊN MỜI THẦU**  Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;  Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản hướng dẫn Nghị định;  Căn cứ Tờ trình của….ngày…  **QUYẾT ĐỊNH:**  **Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu:\_\_\_với nội dung sau:  - Tên gói thầu:  - Nhà thầu trúng thầu:  - Giá trúng thầu:  **Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký*.*   |  |  | | --- | --- | | ***Nơi nhận:***  - Như Điều 2;  - Lưu VT. | **TÊN BÊN MỜI THẦU**  *[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]* | |

1. [↑](#footnote-ref-1)